

Bản án số: 407/2017/HSST
Ngày: 14/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Khắc Mã
2. Ông Trịnh Xuân Thiêm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Huyền, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường UBND phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 414/2017/HSST ngày 27/10/2017 đối với bị cáo

Họ và tên: Nguyễn Trọng L, tên gọi khác: không; sinh ngày 04/9/1978; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ 13, phường T, thành phố Thái Nguyên; dân tộc: Kinh; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Trọng T và bà Nguyễn Thị Minh H; có vợ Đàm Thị Kiều L; có 01 con chung; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Trọng L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 9 giờ 45 phút ngày 26/9/2017, tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ bên trong tất chân bên trái của Nguyễn Trọng L 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, thu giữ tại túi áo ngực phía trước bên trái của L 01 gói giấy màu xanh đen bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy màu xanh đen bên trong có chứa chất bột màu hồng (L khai là ma túy). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong cân xác định: chất bột màu trắng kí hiệu A có trọng lượng 0,229 gam; chất bột màu trắng kí hiệu A1 có trọng lượng 0,029 gam; chất bột màu hồng kí hiệu A1 có trọng lượng 0,021.

Tại Kết luận giám định số 1049/KL-PC54 ngày 30/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng có trọng lượng 0,029 gam là chất ma túy loại Hêrôin; Chất bột màu hồng có trọng lượng

0,021 gam là chất ma túy loại Methamphetamine; Chất bột màu trắng có trọng lượng 0,229 gam là chất ma túy loại Hêrôin.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trọng L khai: Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 26/9/2017, L đang đi tại khu vực đường tròn Đ thuộc tổ 17, phường Q, thành phố Thái Nguyên mục đích mua Hêrôin sử dụng cho bản thân. L gặp 01 nam thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ và hỏi mua của người này 03 gói ma túy với giá 100.000đ. Mua xong L cho 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa Hêrôin vào trong tất chân đang đi bên trái, 01 gói Hêrôin bọc bằng giấy màu xanh đen và 01 gói ma túy tổng hợp màu hồng bọc bằng giấy màu xanh đen vào túi áo ngực bên trái, rồi đi đến khu vực chợ Đ tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu L1, 01 phong bì niêm phong ký hiệu L3. Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 428/KSĐT-MT ngày 27/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Trọng L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng L khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 428 /KSĐT-MT ngày 27/10 /2017, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L từ 24 đến 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu L1, 01 phong bì niêm phong ký hiệu L3.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng đã thu được, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 26/9/2017 Nguyễn Trọng L đã có hành vi mua 02 gói Heroin có trọng lượng 0,258 gam và 01 gói Methamphetamine trọng lượng 0,021 gam mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất*”

ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Trọng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản cáo trạng số 428/KSĐT-MT ngày 27/10/2017 là có căn cứ. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Bố mẹ đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Trọng T là cán bộ tiền khởi nghĩa, bà Nguyễn Thị Minh H được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ Luật hình sự.

Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 của Quốc hội quy định:

“ Kể từ ngày Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13... được công bố, tiếp tục thực hiện các quy định sau đây:

...h, Thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015...”

Tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *“Điều luật ... quy định một hình phạt nhẹ hơn ... và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành”*.

Dẫn chiếu tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt cao nhất là 5 năm tù, nhẹ hơn mức hình phạt cao nhất là 7 năm tù quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, áp dụng hình phạt theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là người nghiện, theo biên bản xác minh của cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa, bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Trọng L còn lại sau giám định ký hiệu L1, L3.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : bị cáo **Nguyễn Trọng L** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt Nguyễn Trọng L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/9/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Trọng L 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong ký hiệu L1, L3 (tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 26/10/2017)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 buộc bị cáo Nguyễn Trọng L chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu